

Số: 03/2022/QĐST – HNGĐ

A, ngày 20 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2022/TLST – HNGĐ ngày 12/01/2022giữa:

*\* Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Sỹ Đ - Sinh năm: 1986

Trú tại: Thôn 06, xã K, huyện A, Nghệ An

*\* Bị đơn:* Chị Trần Thị H – Sinh năm: 1991

Trú tại: Thôn 02, xã T, huyện A, Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12/01/2022;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12/01/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**I/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh Nguyễn Sỹ Đ và chị Trần Thị H.

**II/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**1. Về hôn nhân:** Anh Nguyễn Sỹ Đ và chị Trần Thị H thoả thuận ly hôn.

**2. Về nuôi con chung:** Giao con chung là Nguyễn Kim N – Sinh ngày: 15/8/2014 cho chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Sỹ Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng (Hai triệu đồng/một tháng). Thi hành kể từ tháng 01/2022 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế.

*(Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở).*

**3. Về tài sản chung và nợ:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**4/ Về án phí:** Áp dụng khoản 4 Điều 147 của BLTTDS. Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Anh Nguyễn Sỹ Đ tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. (Đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0000061 ngày 12/01/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Nghệ An).

**III.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- Các đương sự;
- UBND xã K;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Thị Lệ Hằng**